

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

KẾ HOẠCH BÀI DẠY



Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 10

Bài 3: Ma túy, tác hại của ma túy

Năm học: 2026 – 2027

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống

Giáo viên: Nguyễn Phước Thức

Đà Nẵng, tháng 10 năm 2026

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 10

Bài 3: Ma túy, tác hại của ma túy

Năm học: 2026– 2027

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống

Tổ trưởng chuyên môn

Người thực hiện

Nguyễn Duy Thân

Nguyễn Phước Thúc

Đà Nẵng, tháng 10 năm 2026

BÀI 3: MA TÚY, TÁC HẠI CỦA MA TÚY

☞ Thời gian thực hiện: 2 tiết lý thuyết (1 tiết/ tuần)

KẾ HOẠCH SỐ 5

I. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHỐNG MA TÚY

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nêu được quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy, phân tích được tác hại của ma túy và những hình thức, con đường gây nghiện; chủ động, tích cực vận động người thân, cộng đồng trong việc đấu tranh phòng, chống ma túy.

- Trình bày được ví dụ minh họa một số vấn đề đạo đức có thể phát sinh trong quá trình thiết kế và vận hành AI (như thiên vị dữ liệu, vi phạm quyền riêng tư hoặc thiếu minh bạch) khi ứng dụng công nghệ trong quản lý thông tin phòng chống tệ nạn xã hội. (10.B3.1)

- [Dành cho HSKT hòa nhập]:

- Nhận biết được một số khái niệm cơ bản về ma túy và tác hại chung dưới sự hỗ trợ, trực quan hóa bằng hình ảnh của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ thảo luận nhóm thông qua hình thức cử đại diện trình bày ngắn gọn hoặc hỗ trợ thao tác máy tính, ghi chép.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp

Năng lực chuyên biệt:

- Biết yêu thương, thông cảm với những người nghiện ma túy

- Có ý thức cảnh giác để tự phòng tránh, không sử dụng, không tham gia vận chuyển, cất giấu, mua bán ma túy.

- Kể tên được một vài quy định hoặc luật lệ có chức năng bảo vệ người dùng trong không gian số khi tiếp cận thông tin về phòng chống ma túy trên mạng. (2.3.NC1a)

- Thực hành đặt prompt giải quyết một số vấn đề gần gũi trong cuộc sống, học tập một cách hiệu quả để tìm kiếm thông tin tuyên truyền phòng chống ma túy. (10.C3.2)

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, có ý thức trách nhiệm, tổ chức kỉ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG

- Quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy

- Tác hại của ma túy và những hình thức, con đường gây nghiện
- Trách nhiệm của học sinh đối với việc phòng, chống ma túy

III. THỜI GIAN

Tổng thời gian 2 tiết (90 phút)

- Tiết 1: 45 phút
- Tiết 2: 45 phút

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

- Tổ chức: Lấy lớp học làm đơn vị lên lớp, lấy tổ để làm đơn vị để thảo luận.
- Phương pháp: Giáo viên giao nhiệm vụ, định hướng nội dung, kết luận nhận định; Học sinh lắng nghe, giải quyết nhiệm vụ theo sự phân công của giáo viên và ghi chép.

V. ĐỊA ĐIỂM

- Tại lớp học của trường

VI. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- Chuẩn bị phòng học, trang phục của GV và HS đúng theo yêu cầu. Nghiên cứu bài 3 trong SGK.

2. Học sinh:

- Đọc trước bài 3 trong SGK.

PHẦN 2: TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS khi nghiên cứu nội dung bài học. Trong đó, thông qua hình 3.1 và hai yêu cầu đề ra, GV định hướng HS vào một trong những nội dung trọng tâm của bài học là chất ma túy và pháp luật về phòng, chống ma túy.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
- GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.1 và trả lời câu hỏi:
 - Hãy kể tên một số chất ma túy mà em biết. Từ hình 3.1, em hãy cho biết đây là những chất ma túy gì?
 - Kể tên các văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy.
 - GV khuyến khích HS phát biểu những hiểu biết của mình về chất ma túy; kể tên các chất ma túy mà các em biết.

- GV gợi ý: Theo quy định của pháp luật Việt Nam, hiện chúng ta quản lý 543 chất ma túy (tuy nhiên, danh mục chất ma túy thay đổi thường xuyên). Một số chất ma túy điển hình như: Thuốc phiện, Heroin, Methamphetamine, Ketamine.

- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát Hình 1.1 và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

- [Dành cho HSKT hòa nhập]: *Quan sát hình ảnh với sự chỉ dẫn trực tiếp của giáo viên để nhận diện các hình ảnh trực quan về chất ma túy.*

- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 2-3 HS trả lời:

- Các chất ma túy trong Hình 3.1 là: a – Ketamine; b – Methamphetamine; c – Heroin.

- Các văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy như: Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Luật Phòng, chống ma túy 2021; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

- Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV biểu dương tinh thần xung phong phát biểu ý kiến của HS.

- GV giới thiệu bài: Ma túy có rất nhiều tác hại, tác hại đối với bản thân người sử dụng như: Gây tổn hại về sức khỏe, gây tổn hại về tinh thần, tổn hại về kinh tế, tình gia đình; tác hại của tệ nạn ma túy đối với nền kinh tế; đối với trật tự an toàn xã hội. Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Trong đó thanh niên, học sinh đang học tập tại các trường THPT đóng vai trò hết sức quan trọng.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35 phút)

Hoạt động 1: 1. Thế nào là chất ma túy (20 phút).

a. Mục tiêu: Hiểu được khái niệm, quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy.

b. Nội dung: HS đọc sgk, nghe giáo viên giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Hiểu rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu 1. Theo em, chất ma túy là gì, hãy kể tên một số chất ma túy mà em biết? Câu 2. Những cây nào có chứa chất ma túy?	I. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHỐNG MA TUÝ Thế nào là chất ma túy (10 phút). - Chất ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong danh mục do Chính phủ

Câu 3. Thế nào là người nghiện ma túy? Câu 4. Chất ma túy tồn tại ở những dạng nào? Tiền chất ma túy là gì? Phân biệt chất ma túy với tiền chất ma túy? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và tìm ra câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. [Dành cho HSKT hòa nhập]: Hỗ trợ học sinh kết nối thông tin từ SGK bằng các câu hỏi ngắn gọn, trực tiếp về khái niệm ma túy. Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS đứng tại chỗ trình bày câu trả lời. + HS khác nhận xét, đánh giá và bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV đánh giá, chuẩn kiến thức.	ban hành. + Chất gây nghiện là chất kích thích, ức chế thần kinh dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng. + Chất hướng thần là kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác nếu sử dụng nhiều lần có thể dẫn tới tình trạng nghiện đối với người sử dụng. - Cây có chứa chất ma túy: Cây thuốc phiện, cây coca, cây cần sa và các loại cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ ban hành. - Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này. - Tiền chất là hóa chất không thể thiếu trong quá trình điều chế, sản xuất chất ma túy được quy định trong danh mục tiền chất do Chính phủ ban hành. - Sử dụng công cụ AI tạo sinh để tra cứu và phân loại nhanh các nhóm tiền chất ma túy phổ biến nhằm phục vụ cho nội dung bài học. (10.C2.3)
--	---

Hoạt động 2: 2. Các văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy (15 phút)

a. Mục tiêu: Hiểu biết một số quy định về luật như Bộ luật Hình sự quy định các tội về ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về ma túy.

b. Nội dung: HS đọc sgk, nghe giáo viên giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức và xử lý tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS nghiên cứu tìm hiểu các văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy: Câu 1. Theo em các hành vi nào bị nghiêm cấm trong phòng, chống ma túy? Câu 2. Hãy nêu các tội phạm về ma túy? Câu 3. Theo em, cá nhân và gia đình phải làm gì để phòng chống ma túy? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và tìm ra câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. [Dành cho HSKT hòa nhập]: Đọc đoạn văn bản ngắn trong SGK về luật phòng chống ma túy dưới sự hướng dẫn của bạn cùng bàn. Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS đứng tại chỗ trình bày câu trả lời. + HS khác nhận xét, đánh giá và bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV đánh giá, chuẩn kiến thức.	I. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHỐNG MA TÚY 2. Các văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy Công tác phòng, chống ma túy được quy định ở nhiều văn bản pháp luật, trong đó: - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 quy định các tội về ma túy tại Chương XX, gồm 13 Điều (từ Điều 247 đến Điều 259) quy định về các tội như: Trồng cây thuốc phiện, cây coca, cây cần sa...; tội sản xuất trái phép chất ma túy; tội mua bán trái phép chất ma túy; tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy... - Luật Phòng, chống ma túy 2021 gồm 8 chương, 55 điều quy định về phòng, chống ma túy; quản lý người sử dụng trái phép ma túy; cai nghiện; trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong phòng, chống ma túy; quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy. - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: Phần thứ ba - Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính (gồm 5 chương, 29 điều từ 98 đến 118) quy định các biện pháp xử lý hành chính nói chung, trong đó có vi phạm hành chính về ma túy, bao gồm các biện pháp: Giáo dục tại địa phương; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. - Nghị định số 167/2013/NĐ-CP Điều 21 quy định

	"Vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy". - <u>Tra cứu trực tuyến nội dung các điều luật mới nhất trên cổng thông tin điện tử quốc gia về pháp luật đề cập nhật thông tin chính thống. (1.1.NC1a)</u>
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: củng cố lại kiến thức đã học về tác hại, dấu hiệu và con đường gây nghiện ma túy.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện bài tập trắc nghiệm và thảo luận nhóm.

c. Sản phẩm: Kết quả trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS sử dụng thiết bị cá nhân để truy cập vào hệ thống Quizizz hoặc Kahoot nhằm trả lời bộ câu hỏi trắc nghiệm củng cố kiến thức về tác hại của ma túy. Việc sử dụng các ứng dụng này giúp HS rèn luyện kỹ năng tương tác và phản hồi thông tin nhanh chóng trên môi trường số. (2.1.NC1a)

- GV gọi 2 học sinh lên trình bày tóm tắt các dấu hiệu nhận biết người nghiện ma túy.

- Nhận xét và cho điểm.

- [Dành cho HSKT hòa nhập]: *HS được phép sử dụng sơ đồ tư duy hoặc hình ảnh minh họa thay vì trình bày bằng lời nói nếu gặp khó khăn về ngôn ngữ.*

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Phát triển năng lực nhận diện và đề xuất giải pháp phòng chống ma túy trong thực tiễn.

b. Nội dung: HS phát hiện các tình huống thực tế liên quan đến tệ nạn ma túy và vận dụng kiến thức để giải quyết.

c. Sản phẩm: Báo cáo dưới dạng bài trình chiếu hoặc video ngắn.

d. Tổ chức thực hiện:

- Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học: Tìm hiểu và viết một bài báo cáo ngắn về thực trạng phòng chống ma túy tại địa phương. HS sử dụng phần mềm MS PowerPoint hoặc Canva để thiết kế bài trình bày, đảm bảo tính thẩm mỹ và logic của nội dung. (3.1.NC1a)

- **HS thực hiện đặt prompt trên các công cụ AI tạo sinh để tìm kiếm các ý tưởng sáng tạo cho chiến dịch tuyên truyền phòng chống ma túy tại trường học, sau đó kiểm chứng lại thông tin từ các nguồn chính thống. (10.C3.2)**

- Nộp báo cáo để trao đổi, chia sẻ và đánh giá vào các thời điểm phù hợp.

- [Dành cho HSKT hòa nhập]: *HS được hỗ trợ bởi bạn cùng nhóm để hoàn thành báo cáo, tập trung vào việc thể hiện ý tưởng qua hình ảnh hoặc biểu tượng thay vì văn bản dài.*

- Hướng dẫn về nhà
- Dẫn dò HS học bài cũ và đọc trước phần “Tác hại của ma túy”.
- Nhận xét buổi học.
- Kiểm tra sỹ số, vật chất: ...
- Rút kinh nghiệm bổ sung: ...

KẾ HOẠCH SỐ 6

(Tiết PPCT 6)

BÀI 3: MA TÚY, TÁC HẠI CỦA MA TÚY

TÁC HẠI CỦA MA TÚY VÀ HÌNH THỨC, CON ĐƯỜNG GÂY NGHIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nêu được quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy, phân tích được tác hại của ma túy và những hình thức, con đường gây nghiện; chủ động, tích cực vận động người thân, cộng đồng trong việc đấu tranh phòng, chống ma túy.

- *HSKT hòa nhập: Nhận biết được các hình ảnh minh họa về tác hại của ma túy và các hành vi cần tránh.*

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

- Biết yêu thương, thông cảm với những người nghiện ma túy.
- Có ý thức cảnh giác để tự phòng tránh, không sử dụng, không tham gia vận chuyển, cất giấu, mua bán ma túy.
- **Năng lực AI: Thực hành đặt prompt hiệu quả để tìm kiếm thông tin về phòng chống ma túy (10.C3.2); nhận diện được các rủi ro khi sử dụng thông tin từ AI (10.A2.1).**

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, có ý thức trách nhiệm, tổ chức kỉ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên: Giáo án, SGK, tài liệu tham khảo, máy chiếu, video clip.

2. Chuẩn bị của học sinh: Chuẩn bị trang phục theo quy định, thiết bị học tập cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)

- Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học.
- Nội dung: GV cho lớp làm các thủ tục thao trường.
- Sản phẩm: Thực hiện động tác khởi động.

d. Tổ chức thực hiện: GV chiếu một đoạn phim tài liệu liên quan đến chất ma túy.

- GV giới thiệu bài: Ma túy có rất nhiều tác hại đối với bản thân, gia đình và xã hội. Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Trong đó thanh niên, học sinh đóng vai trò hết sức quan trọng.

- [Dành cho HSKT hòa nhập]: GV sử dụng video có phụ đề hoặc mô tả bằng hình ảnh trực quan để HS khuyết tật nghe/nói dễ dàng nắm bắt nội dung.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35 phút)

Hoạt động 1: Tác hại của ma túy (10 phút)

a. Mục tiêu: Tác hại nguy hiểm của ma túy đối với người sử dụng, gia đình, xã hội.

b. Nội dung: HS đọc SGK, nghe giáo viên giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: + Em hãy trình bày tác hại của ma túy đối với bản thân người sử dụng? + Em hãy trình bày tác hại của ma túy đối với nền kinh tế? + Em hãy trình bày tác hại của ma túy đối với trật tự an toàn xã hội? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và tìm ra câu trả lời + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS đứng tại chỗ trình bày câu trả lời + HS khác nhận xét, đánh giá và bổ sung Bước 4: Kết luận, nhận định - GV đánh giá, chuẩn kiến thức.	II. TÁC HẠI CỦA TỆ NẠN MA TÚY VÀ HÌNH THỨC, CON ĐƯỜNG GÂY NGHIỆN. Tác hại của ma túy: - Đối với người nghiện: Gây tổn hại về sức khỏe thể chất, tinh thần, kinh tế, tình cảm. - Đối với gia đình: Tiêu tốn tài sản, gây xung đột, ảnh hưởng giống nòi. - Đối với nền kinh tế: Lãng phí ngân sách, suy giảm lực lượng lao động, ảnh hưởng đầu tư. - Đối với an ninh quốc gia: Nảy sinh tội phạm, gây bất ổn xã hội.

Hoạt động 2: Đặc điểm, dấu hiệu nhận biết học sinh nghiện ma túy (10 phút)

a. Mục tiêu: Biết được biểu hiện của người nghiện ma túy.

b. Nội dung: HS đọc SGK, nghe giáo viên giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu 1. Nêu dấu hiệu HS nghiện ma túy là gì? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS thảo luận nhóm, <u>sử dụng công cụ tìm kiếm Google để tra cứu thêm các dấu hiệu nhận biết từ nguồn tin y tế uy tín.</u> (1.1.NC1a) Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS trình bày Bước 4: Kết luận, nhận định - GV đánh giá, chuẩn kiến thức.	II. TÁC HẠI CỦA TỆ NẠN MA TÚY VÀ HÌNH THỨC, CON ĐƯỜNG GÂY NGHIỆN. Đặc điểm, dấu hiệu nhận biết: - Rối loạn tâm lý, thể chất và nhân cách. - Tự tập bạn bè, đi chơi khuya, tính khí thất thường, lo lắng, bồn chồn. - Lười lao động, uể oải, chán ăn, không chăm lo vệ sinh cá nhân. - Nhu cầu tiền bạc tăng cao, dễ bị kích động, ảo giác.

Hoạt động 3: Hình thức con đường gây nghiện ma túy (10 phút)

a. Mục tiêu: Biết được quá trình và nguyên nhân nghiện ma túy.

b. Nội dung: HS đọc SGK, nghe giáo viên giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu 1. Quá trình nghiện ma túy gồm những giai đoạn nào? Câu 2. Theo em nguyên nhân dẫn tới nghiện ma túy là gì? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS thảo luận Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS trình bày Bước 4: Kết luận, nhận định - GV đánh giá, chuẩn kiến thức.	II. TÁC HẠI CỦA TỆ NẠN MA TÚY VÀ HÌNH THỨC, CON ĐƯỜNG GÂY NGHIỆN. 3. Hình thức con đường gây nghiện: - Quá trình: Sử dụng lần đầu -> Thỉnh thoảng -> Thường xuyên -> Phụ thuộc. - Nguyên nhân khách quan: Mặt trái cơ chế thị trường, văn hóa phẩm độc hại, thiếu sự quản lý. - Nguyên nhân chủ quan: Thiếu hiểu biết, tò mò, thích thể hiện, tâm lý đua đòi.

Hoạt động 4: III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH TRONG PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

a. Mục tiêu:

- Biết được trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống ma túy; sử dụng các công cụ tìm kiếm trực tuyến để tra cứu, thu thập và chọn lọc các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu chính thống về phòng chống ma túy. (1.1.NC1a)

- 10.A3.1 Kể tên được một vài quy định hoặc luật lệ (như Luật An ninh mạng, Luật Phòng, chống ma túy) có chức năng bảo vệ người dùng và học sinh trong không gian số.

- [Dành cho HSKT hòa nhập (vận động, nói)]: Nêu được ít nhất 2 trách nhiệm cơ bản của bản thân trong phòng chống ma túy thông qua hình thức chỉ thể câu hỏi hoặc viết/gõ câu trả lời ngắn thay cho trả lời bằng lời nói.

b. Nội dung: HS đọc SGK, nghe giáo viên giảng bài, thảo luận nhóm và thực hiện tra cứu tài liệu số trên trang web chính thức của Cổng thông tin điện tử Bộ Công an về quy định phòng chống ma túy. (1.1.NC1b) **HS ứng dụng công cụ AI để tóm tắt các điểm quan trọng về trách nhiệm của học sinh.**

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức về trách nhiệm của học sinh; kết quả tìm kiếm và tóm tắt thông tin của nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: + Câu 1. Em hãy nêu những việc học sinh cần làm và không được làm trong phòng, chống ma túy? + <u>GV hướng dẫn HS truy cập trang thông tin điện tử chính thức của cơ quan nhà nước để tra cứu chi tiết các quy định về trách nhiệm của cá nhân và học sinh.</u> (1.1.NC1a) + GV gợi ý HS thực hành đặt prompt cho công cụ AI để hệ thống hóa nhanh các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy thường gặp trên không gian mạng. (10.C3.2) <i>[Dành cho HSKT hòa nhập]: GV cung cấp phiếu câu hỏi trắc nghiệm có sẵn tùy chọn đáp án để HS bị khuyết tật nói/vận động dễ dàng khoanh chọn hoặc đánh dấu mà không phải đứng phát biểu thành lời.</i> Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận	III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH TRONG PHÒNG, CHỐNG MA TÚY Nhận thức: Nhận thức đầy đủ về hậu quả và tác động của ma túy; chủ động bảo vệ bản thân; không sử dụng ma túy dưới bất kì hình thức nào. Trách nhiệm cá nhân: - Nghiêm túc thực hiện chương trình giáo dục và phòng, chống ma túy; phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh do nhà trường tổ chức. - Học tập, nghiên cứu nắm vững những quy định của pháp luật đối với công tác phòng, chống ma túy và nghiêm chỉnh chấp hành. Không sử dụng ma túy dưới bất kỳ hình thức nào. - Không tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc làm những việc khác liên quan đến ma túy. Khuyến khích bạn học, người thân của mình không sử dụng ma túy hoặc tham gia các hoạt động vận chuyển, mua bán ma túy. Khi phát hiện những học sinh, sinh viên có biểu hiện sử dụng ma túy hoặc nghi vấn buôn bán ma

nhóm và <u>xử lý, tổng hợp thông tin thu thập được từ internet để chuẩn bị cho phân trình bày.</u> (1.3.NC1a) - GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần, hỗ trợ kỹ thuật thao tác tìm kiếm cho các nhóm. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đại diện nhóm đứng tại chỗ trình bày câu trả lời. - HS khác nhận xét, đánh giá và bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV đánh giá, chuẩn kiến thức và tuyên dương các nhóm thực hiện tốt nhiệm vụ.	tuý phải báo cáo kịp thời cho Thầy, Cô giáo để có biện pháp ngăn chặn. - Nâng cao cảnh giác tránh bị đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo vào các việc làm phạm pháp, kể cả việc sử dụng và buôn bán ma tuý. Có ý thức phát hiện những đối tượng có biểu hiện nghi vấn dụ dỗ học sinh, sinh viên sử dụng ma tuý hoặc lôi kéo học sinh, sinh viên vào hoạt động vận chuyển, mua bán ma tuý; báo cáo kịp thời cho Thầy, Cô giáo hoặc cán bộ có trách nhiệm của nhà trường. Phát hiện những đối tượng bán ma tuý xung quanh khu vực trường học và kịp thời báo cáo cho Thầy, Cô giáo, cán bộ nhà trường. Tích cực tham gia phong trào phòng, chống ma tuý do nhà trường, tổ chức đoàn, tổ chức hội phụ nữ phát động. - Hưởng ứng và tham gia thực hiện những công việc cụ thể, góp phần thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma tuý tại nơi cư trú, tạm trú do chính quyền địa phương phát động.
---	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học về phòng, chống ma túy; sử dụng các ứng dụng trắc nghiệm tương tác trực tuyến để tham gia trả lời câu hỏi luyện tập nhanh chóng và hiệu quả. (2.1.NC1a)

- *[Dành cho HSKT hòa nhập]: Hoàn thành bài tập luyện tập gồm các câu hỏi dạng trắc nghiệm đúng/sai hoặc lựa chọn hình ảnh phù hợp.*

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện các bài tập củng cố và xử lý tình huống do giáo viên đưa ra.

c. Sản phẩm: Kết quả bài làm của HS trên hệ thống trực tuyến hoặc trên phiếu bài tập.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS truy cập đường link/mã QR để trả lời câu hỏi trắc nghiệm củng cố kiến thức bài học.

- GV gọi học sinh lên trả lời hoặc trình chiếu trực tiếp bảng kết quả tổng hợp.
[Dành cho HSKT hòa nhập]: Cho phép HS chọn đáp án bằng cách bấm chọn trên thiết bị hoặc gõ bàn phím thay cho phát biểu trực tiếp.

- GV nhận xét và cho điểm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Nêu rõ mục tiêu phát triển năng lực vận dụng kiến thức phòng, chống ma túy vào thực tiễn đời sống và môi trường số.

- Tạo lập một sản phẩm truyền thông số (áp phích/tờ rơi điện tử hoặc infographic) về phòng chống ma túy trong học đường bằng ứng dụng thiết kế đồ họa Canva. (3.1.NC1a)

- 10.C2.3 Nêu được ví dụ và ứng dụng AI tạo ý tưởng/văn bản hỗ trợ xây dựng nội dung tuyên truyền phòng chống ma túy một cách an toàn và có trách nhiệm.

- [Dành cho HSKT hòa nhập]: Tham gia nhóm vận dụng với nhiệm vụ phù hợp như tìm kiếm hình ảnh minh họa hoặc đóng góp ý tưởng.

b. Nội dung: Học sinh phát hiện/đề xuất các vấn đề/tình huống thực tiễn gắn với nội dung bài học và vận dụng kiến thức mới để giải quyết.

c. Sản phẩm: Bài thiết kế ấn phẩm tuyên truyền số (file hình ảnh/PDF) hoặc bài báo cáo đề xuất giải pháp phòng chống ma túy học đường.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp: mỗi nhóm HS thiết kế một poster tuyên truyền "Học sinh nói không với ma túy" và nộp bài lên thư mục lưu trữ Google Drive chung của lớp. (2.2.NC1a)

- GV khuyến khích HS ứng dụng AI để gợi ý ý tưởng thông điệp, sau đó thực hiện kiểm tra và điều chỉnh để đảm bảo tính minh bạch, chính xác của thông tin. (10.B2.1)

- Báo cáo kết quả và đánh giá vào thời điểm phù hợp trong kế hoạch giáo dục của giáo viên.

Hướng dẫn về nhà

- Dẫn dò HS học bài cũ, hoàn thành bài tập vận dụng và đọc trước bài mới.

- Nhận xét buổi học.

Rút kinh nghiệm bổ sung

- Kiểm tra sỹ số, vật chất: ...

- Nội dung và phương pháp bài dạy: ...